

Số: **8444** /NHNN-VP
V/v triển khai Chỉ thị số 29/CT-TTg
của Thủ tướng Chính phủ.

Hà Nội, ngày **15** tháng **10** năm 2024

Kính gửi:

- Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước;
- Các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 27/8/2024 (Chỉ thị 29) về việc kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và phát triển thị trường trong nước, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam yêu cầu các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức tín dụng) thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ ngành Ngân hàng được giao tại Chỉ thị 29. Trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

I. ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC NHNN

1. Về điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng

- Tiếp tục theo dõi sát, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình kinh tế vĩ mô, tiền tệ, lạm phát trong và ngoài nước để chủ động tham mưu, đề xuất các giải pháp điều hành phù hợp nhằm đảm bảo ổn định thị trường tiền tệ, góp phần kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng và đảm bảo toàn hệ thống.

- Điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, hài hoà, chặt chẽ với chính sách tài khoá và các chính sách vĩ mô khác. Trong đó:

- + Điều hành nghiệp vụ thị trường mở linh hoạt, bám sát mục tiêu CSTT. Tái cấp vốn đối với TCTD để hỗ trợ thanh khoản, cho vay các chương trình đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ cơ cấu lại các TCTD và xử lý nợ xấu.

- + Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến thị trường, kinh tế vĩ mô, lạm phát và mục tiêu CSTT; khuyến khích các TCTD tiếp tục tiết giảm chi phí, đơn giản hóa thủ tục cho vay, tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số vào

quy trình cho vay, tiếp tục phân đầu giảm mặt bằng lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ nền kinh tế.

+ Điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường và mục tiêu CSTT; phối hợp đồng bộ các biện pháp và công cụ CSTT để ổn định thị trường ngoại tệ.

- Theo dõi sát tình hình tăng trưởng tín dụng của từng TCTD và của cả hệ thống, kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất các biện pháp điều phối hợp lý để đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, đảm bảo dòng vốn hướng vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chủ trương của Chính phủ.

- Chỉ đạo các TCTD triển khai các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, thực chất, đúng quy định pháp luật; nghiên cứu xây dựng các sản phẩm tín dụng, dịch vụ ngân hàng dành riêng cho lĩnh vực tiêu dùng, tăng cường cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng; đẩy mạnh triển khai cho vay qua các hình thức điện tử, trực tuyến; đơn giản hoá thủ tục vay vốn, vay tiêu dùng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận vốn vay nhằm thúc đẩy tiêu dùng hàng hoá trong nước sản xuất.

- Tiếp tục theo dõi sát tình hình và đẩy mạnh triển khai các chương trình tín dụng: **(i)** Chương trình tín dụng cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo xây dựng lại chung cư cũ theo Nghị quyết số 33/NQ-CP, góp phần thực hiện Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030; **(ii)** Chương trình tín dụng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản (dự kiến quy mô triển khai Chương trình khoảng 50.000 - 60.000 tỷ đồng).

2. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Bộ Công an và các cơ quan liên quan trong việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Chỉ đạo, hướng dẫn: (i) các TCTD, trung gian thanh toán tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm sạch dữ liệu để đảm bảo 100% khách hàng cá nhân của các TCTD, trung gian thanh toán được đối chiếu với thông tin sinh trắc học trong thẻ căn cước công dân gắn chip hoặc thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử theo quy định về hoạt động thanh toán tại các Thông tư hướng dẫn Nghị định số 52/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt; (ii) các TCTD theo thẩm quyền chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức triển khai việc áp dụng giải pháp chấm điểm khả tín do Bộ Công an cung cấp trong hoạt động cho vay.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách của Nhà nước của các TCTD, góp phần bảo đảm các chính sách của Nhà nước đến với người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát định kỳ các TCTD theo kế hoạch, đặc biệt đối với các chương trình tín dụng ưu đãi. Chủ động xem xét, bổ sung các đoàn kiểm tra về thực hiện chính sách của nhà nước vào kế hoạch kiểm tra đã được phê duyệt trong trường hợp cần thiết.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch thanh tra chuyên ngành năm 2024 do NHNN ban hành tại Quyết định số 2185/QĐ-NHNN ngày 24/11/2023, Kế hoạch kiểm tra năm 2024 do Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng ban hành tại Quyết định số 328/QĐ-TTGSNH4 ngày 22/5/2024 và các kế hoạch kiểm tra của các đơn vị thuộc NHNN.

4. Tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý liên quan đến hoạt động ngân hàng nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động của các TCTD, đáp ứng nhu cầu vay vốn của người dân, doanh nghiệp, trong đó có lĩnh vực cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng, góp phần kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và phát triển thị trường trong nước.

5. Đẩy mạnh truyền thông về điều hành chính sách tiền tệ, điều hành tín dụng, điều hành tỷ giá, triển khai các giải pháp tăng trưởng tín dụng, hướng tín dụng vào sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng. Triển khai các hình thức truyền thông đa dạng, phong phú, đảm bảo truyền tải chính xác, đầy đủ, kịp thời những nội dung người dân và doanh nghiệp quan tâm. Thực hiện hiệu quả hoạt động truyền thông giáo dục tài chính nhằm triển khai Chiến lược tài chính toàn diện Quốc gia và các Đề án của Chính phủ, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng cho nền kinh tế.

II. ĐỐI VỚI CÁC TCTD

1. Tiếp tục triển khai các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, thực chất, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng. Chủ động tháo gỡ, xử lý các khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy tăng trưởng tín dụng nói chung và lĩnh vực cho vay đời sống, tiêu dùng hiệu quả, thực chất.

2. Nghiên cứu xây dựng các sản phẩm tín dụng, dịch vụ ngân hàng dành riêng cho lĩnh vực tiêu dùng, tăng cường cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng. Đẩy mạnh triển khai cho vay qua các hình thức điện tử, trực tuyến; tăng cường rà soát, áp dụng chuyển đổi số nhằm đơn giản hóa quy trình và thủ tục vay vốn, vay tiêu dùng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận vốn vay nhằm thúc đẩy tiêu dùng hàng hoá trong nước sản xuất. Tăng cường triển khai các giải pháp ứng dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong hoạt động cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng của người dân.

3. Rà soát, có giải pháp điều phối hiệu quả hoạt động tín dụng của các chi nhánh; quan tâm hỗ trợ các chi nhánh tại các địa phương đang có tăng trưởng tín dụng thấp/âm trong tiếp cận khách hàng để điều chỉnh chính sách cho hợp lý.

4. Duy trì ổn định mặt bằng lãi suất tiền gửi và tiếp tục rà soát, đánh giá, tăng cường triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí hoạt động, đơn giản hóa thủ tục cho vay, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để xem xét giảm thêm lãi suất cho vay. Tiếp tục thực hiện công khai lãi suất cho vay bình

quân, chênh lệch lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân cũng như thông tin về lãi suất cho vay các gói, chương trình tín dụng, sản phẩm (nếu có) trên website của ngân hàng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và NHNN.

5. Tích cực, chủ động triển khai các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi theo chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, NHNN. Trong đó, đẩy mạnh giải ngân Chương trình tín dụng cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ theo Nghị quyết 33/NQ-CP, góp phần thực hiện Đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030; chương trình tín dụng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản. Đồng thời, tích cực triển khai chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho khách hàng gặp khó khăn theo Thông tư 02/2023/TT-NHNN.

Chủ động rà soát, đánh giá chất lượng các khoản cấp tín dụng và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, khả năng trả nợ của khách hàng để xem xét áp dụng các giải pháp tháo gỡ khó khăn phù hợp cho khách hàng, đúng quy định pháp luật, đảm bảo các chính sách của Nhà nước đến với người dân, doanh nghiệp kịp thời, đúng đối tượng.

6. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, mô hình kinh doanh sáng tạo để phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán an toàn, tiện ích, gia tăng trải nghiệm khách hàng trên nền tảng số hóa, kết nối, tích hợp liền mạch với các dịch vụ thuộc ngành, lĩnh vực khác để mở rộng hệ sinh thái số.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm sạch dữ liệu khách hàng để: **(i)** đảm bảo 100% khách hàng cá nhân của các TCTD, trung gian thanh toán được đối chiếu với thông tin sinh trắc học trong căn cước công dân gắn chip hoặc thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử theo quy định về hoạt động thanh toán tại các Thông tư hướng dẫn Nghị định số

52/2024/NĐ-CP của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt; (ii) phục vụ công tác đánh giá mức độ khả tín khách hàng vay, góp phần giảm thiểu “tín dụng đen”, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân tiếp cận tín dụng ngân hàng.

7. Tích cực chủ động thực hiện hoạt động truyền thông chính sách, đặc biệt là các cơ chế chính sách mới về tiền tệ và hoạt động ngân hàng. Chú trọng truyền thông rõ ràng, đầy đủ, minh bạch, chính xác về các chính sách, sản phẩm, dịch vụ của TCTD đến công chúng; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho khách hàng nhằm giảm rủi ro trong sử dụng dịch vụ, bảo vệ quyền lợi của người sử dụng sản phẩm dịch vụ.

Chủ động nắm bắt thông tin, vấn đề dư luận quan tâm đối với hoạt động của TCTD, kịp thời báo cáo NHNN các sự cố xảy ra để có phương án xử lý phù hợp.

Thông đốc NHNN đề nghị các đơn vị thuộc NHNN và các TCTD quán triệt, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao./. *g*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Lưu VP, VP1_{PTHPhuong} *h*

Đính kèm:

- Chỉ thị 29/CT-TTg.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Đào Minh Tú

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29/CT-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2024

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	
VĂN PHÒNG	
ĐẾN	Số: 11357
	Ngày: 29/8/2024
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

CHỈ THỊ

**Về việc kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh
và phát triển thị trường trong nước**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự đồng hành của Quốc hội, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, sát sao, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự nỗ lực của các Bộ, ngành, địa phương, sự ủng hộ của doanh nghiệp, người dân, sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế, tình hình kinh tế - xã hội của nước ta trong 7 tháng đầu năm 2024 thể hiện rõ sự phục hồi tích cực, tháng sau tốt hơn tháng trước, quý sau cao hơn quý trước; đạt nhiều kết quả quan trọng, tốt hơn cùng kỳ năm 2023 trên hầu hết các lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế và an sinh xã hội được bảo đảm, tăng lương được thực hiện theo lộ trình. Các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế đều tăng trưởng tốt.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế - xã hội nước ta còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp và khó lường; căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh nước lớn ngày càng gia tăng, sự phục hồi của các đối tác thương mại lớn còn chậm, lãi suất USD thế giới neo ở mức cao để kiểm soát lạm phát, rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất toàn cầu¹, dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu có thể xuống thấp hơn mức tăng 3,1% của năm 2023². Trong nước, nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn; áp lực lạm phát, tỷ giá còn biến động; thị trường tài chính, tiền tệ vẫn tiềm ẩn rủi ro; hoạt động sản xuất, kinh doanh trong một số lĩnh vực còn khó khăn; thiên tai, hạn hán, sạt lở, mưa bão, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp...

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp tập trung triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

¹ Từ Quý II năm 2024, giá cả nguyên, nhiên vật liệu trên thị trường thế giới có xu hướng tăng cao khiến chi phí vận tải hàng hóa cũng tăng theo, chuỗi cung ứng bị xáo trộn.

² Theo Báo cáo triển vọng kinh tế thế giới năm 2024 của Ngân hàng Thế giới.

I. Nhiệm vụ chung

- Sớm đưa vào vận hành các công trình, dự án đầu tư tạo năng lực sản xuất mới. Trong đó, tập trung rà soát, ưu tiên các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong giải ngân vốn đầu tư công, các gói tín dụng, đất đai cũng như các chính sách thu hút các nguồn lực xã hội tham gia thực hiện các dự án phù hợp với quy mô và tín hiệu thị trường.

- Khơi thông thị trường trong nước, có chính sách khuyến khích tiêu dùng, khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực mà sản xuất trong nước có thế mạnh, còn năng lực sản xuất và thị trường trong nước có nhu cầu.

- Rà soát và có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Triển khai các giải pháp kết nối vùng nhằm giảm chi phí vận chuyển, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông hàng hóa giữa các vùng; hỗ trợ doanh nghiệp dịch chuyển đầu tư về các vùng có lợi thế cạnh tranh về các yếu tố như mặt bằng sản xuất kinh doanh, nguồn lao động dồi dào và giá nhân công rẻ để giảm chi phí sản xuất.

- Các Bộ, cơ quan, địa phương triển khai ứng dụng công nghệ chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data), công nghệ blockchain để tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại thị trường trong nước, kết nối cung cầu, hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, tư vấn pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới và Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Bộ Công Thương

- Đẩy mạnh triển khai các giải pháp nhằm gắn kết giữa sản xuất với phân phối hàng hóa, tăng cường liên kết trong chuỗi giá trị hàng hóa gắn với thực hiện tốt các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, hình thành các chuỗi liên kết hàng thuần Việt. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các hoạt động kết nối cung cầu hàng hóa, nhằm thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong nước tại các kênh phân phối truyền thống và hiện đại; đẩy mạnh triển khai các đề án, chương trình mục tiêu về phát triển thương mại và thị trường trong nước đã được phê duyệt.

- Tổ chức các chương trình khuyến mại trên phạm vi vùng và toàn quốc, phối hợp với các địa phương tăng cường các hoạt động kết nối cung cầu, phân phối các sản phẩm OCOP, đưa hàng hóa đến các địa bàn vùng sâu, vùng xa, các khu công nghiệp để kích cầu tiêu dùng trong nước.

- Khuyến khích các sàn thương mại điện tử đang hoạt động tại Việt Nam triển khai các chương trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá sản xuất trong nước. Phát động phong trào tiêu dùng hàng hoá Việt, sản phẩm địa phương thông qua các mô hình gian hàng Việt, sản phẩm Việt trên thương mại điện tử. Tổ chức các hoạt động thúc đẩy liên kết vùng trong thương mại điện tử, các hoạt động xúc tiến thương mại điện tử xuyên biên giới với các nước trong khu vực, thị trường nhập khẩu lớn.

- Tổ chức các chương trình, sự kiện hỗ trợ người dân, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, phát triển các mô hình mới trong mua bán hàng hóa trên môi trường trực tuyến, hỗ trợ doanh nghiệp Việt kết nối và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm sản xuất trong nước.

- Tổ chức kết nối các doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và doanh nghiệp lớn toàn cầu nhằm thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong nước.

- Triển khai các giải pháp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến điều tra phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ, các hàng rào kỹ thuật liên quan đến môi trường, phát triển bền vững, chuyển đổi xanh nhằm thúc đẩy xuất khẩu các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang các thị trường lớn như Trung Quốc, EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc... tiếp tục tận dụng, đẩy mạnh hợp tác giữa Việt Nam và các nước thành viên thuộc các cơ chế hợp tác tiểu vùng nhằm tranh thủ sự viện trợ, giúp đỡ từ các đối tác phát triển, mở cửa thị trường mới cho hàng hóa Việt Nam.

- Phối hợp với Bộ Tài chính sớm nghiên cứu và xây dựng cơ chế kiểm soát chặt chẽ hàng nhập khẩu qua thương mại điện tử hiện đang tạo sức ép lớn lên hàng hóa sản xuất trong nước, ảnh hưởng tới tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp nội địa.

- Rà soát, xử lý các tồn đọng ở các dự án sản xuất các mặt hàng công nghiệp, công nghiệp chế biến có vai trò quan trọng; kịp thời tháo gỡ khó khăn để các dự án này sớm đi vào hoạt động, góp phần tăng năng lực sản xuất cho nền kinh tế.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp ổn định sản xuất, cân đối cung cầu các hàng hóa cơ bản, thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng dịp cuối năm.

- Thúc đẩy thu hút đầu tư các dự án sản xuất hàng hóa thay thế nhập khẩu, tăng năng lực sản xuất và tạo thêm việc làm, từng bước giảm dần sự phụ thuộc vào nguyên, nhiên vật liệu cơ bản của nước ngoài.

2. Bộ Tài chính

- Điều hành chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, phối hợp đồng bộ, hài hòa, linh hoạt với chính sách tiền tệ và các chính sách kinh tế vĩ mô khác để thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

- Chỉ đạo đẩy nhanh thủ tục giải ngân kinh phí triển khai các Chương trình xúc tiến thương mại của các bộ, ngành, địa phương nhằm thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong nước.

- Phối hợp với Bộ Công Thương nghiên cứu giải pháp kiểm soát chặt chẽ hàng nhập khẩu qua thương mại điện tử phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam

- Phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, đề xuất chính sách thuế đối với các dự án thu hút đầu tư sản xuất hàng hóa thay thế hàng nhập khẩu.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác. Điều hành tín dụng hài hòa với diễn biến kinh tế vĩ mô, điều hành tỷ giá linh hoạt theo thị trường nhằm ổn định thị trường ngoại tệ... góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát. Tiếp tục chỉ đạo triển khai các giải pháp tăng trưởng tín dụng, hướng tín dụng vào sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng: nghiên cứu xây dựng các sản phẩm tín dụng, dịch vụ ngân hàng dành riêng cho lĩnh vực tiêu dùng, tăng cường cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng. Đẩy mạnh triển khai cho vay qua các hình thức điện tử, trực tuyến; đơn giản hóa thủ tục vay vốn, vay tiêu dùng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận vốn vay nhằm thúc đẩy tiêu dùng hàng hóa trong nước sản xuất. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các tổ chức tín dụng bảo đảm các chính sách của Nhà nước đến với người dân, doanh nghiệp kịp thời, đúng đối tượng.

- Chỉ đạo đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng ưu đãi như: Chương trình gói tín dụng 140 nghìn tỷ đồng cho vay phát triển nhà ở xã hội; Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”; mở rộng Chương trình cho vay 30.000 tỷ đồng đối với lĩnh vực lâm sản, thủy sản.

4. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Chỉ đạo các địa phương đẩy mạnh phát triển sản xuất, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản cho các vùng nuôi, trồng tập trung. Phối hợp với Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai có hiệu quả các Chương trình xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, kết nối hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa nông sản tại các vùng sản xuất tập trung; đẩy mạnh sản xuất xanh, sạch, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục công bố, hợp quy thuốc thú y; thúc đẩy mở cửa thị trường xuất khẩu nông sản chính ngạch sang các thị trường lân cận như Trung Quốc, khẩn trương đàm phán thống nhất với cơ quan liên quan của Trung Quốc giảm tỷ lệ kiểm dịch động thực vật, khơi thông hàng hóa nông sản vào thị trường Trung Quốc.

5. Bộ Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương có chính sách phù hợp nhằm thúc đẩy phát triển thị trường bất động sản phát triển an toàn, bền vững, xây dựng nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội nhằm kích cầu tiêu dùng các mặt hàng vật liệu xây dựng được sản xuất trong nước như xi măng, sắt thép, gạch, ngói, ...

- Nghiên cứu xây dựng và ban hành Danh mục thúc đẩy khuyến khích tiêu dùng các mặt hàng vật liệu xây dựng sản xuất trong nước.

6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đơn giản hóa quy trình đầu tư và thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét chính sách khuyến khích đối với các dự án đầu tư có sử dụng nguyên vật liệu, hàng hóa trong nước đã sản xuất được. Thường xuyên rà soát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư công và có biện pháp xử lý đối với các dự án chậm triển khai.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai các giải pháp theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình địa phương trong việc tháo gỡ khó khăn về mặt bằng phục vụ thu hút, mở rộng đầu tư sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp... để tạo năng lực sản xuất mới.

- Tổ chức tốt thị trường trong nước, các kênh phân phối truyền thống và hiện đại, tạo thuận lợi cho hoạt động tiêu thụ hàng hóa; Tăng cường kết nối vùng, miền để trao đổi tiềm năng, thế mạnh, trong đó chú trọng kết nối về logistics, tạo thuận lợi trong hoạt động vận chuyển hàng hóa lưu thông.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan triển khai các chương trình xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm hàng hóa sản xuất tại địa phương, nhất là dịp cuối năm nhằm khai thác tối đa thị trường nội địa. Chỉ đạo hệ thống phân phối trên địa bàn bảo đảm nguồn cung hàng hóa thiết yếu.

8. Các Hiệp hội ngành hàng, các Tập đoàn, Tổng công ty

- Các Hiệp hội ngành hàng chủ động nắm bắt thông tin, nhu cầu thị trường, các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp thành viên trong sản xuất, tiêu thụ hàng hóa để kịp thời đề xuất các cơ quan chức năng có biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ.

- Các Tập đoàn, Tổng công ty tập trung đổi mới quản trị, tăng cường nghiên cứu phát triển, nâng cao sức cạnh tranh, tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động; tăng cường sử dụng nguyên liệu, sản phẩm của các doanh nghiệp sản xuất trong nước; phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, Hiệp hội ngành hàng trong thực hiện Chương trình khuyến mãi, kích cầu tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa.

Chỉ đạo các doanh nghiệp thành viên xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm, tập trung khai thác khu vực thị trường trong nước có nhu cầu nhưng khả năng đáp ứng còn hạn chế; Cung cấp thông tin, tuyên truyền cho các doanh nghiệp trong các hoạt động đầu tư dự án sản xuất các mặt hàng thay thế nhập khẩu.

9. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện nghiêm Chỉ thị này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Hiệp hội ngành hàng;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TIDT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (1b). *120*

